

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN T  
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2021/HS-ST  
Ngày 27-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, THÀNH PHỐ H**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Nam Ninh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hoàng Đức Cảnh

Bà Lương Thị Mai Dung

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đinh Hữu Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, thành phố H.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 108/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Đinh Công T, sinh ngày 09/10/1997 tại tỉnh Q; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ A, khu M, phường H, thành phố H, tỉnh Q; Nơi ở: Thôn M, xã T, huyện T, thành phố H; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Xuân T và bà Vũ Thị T; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 16/5/2021 đến ngày 21/5/2021 chuyển tạm giam. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 15/5/2021, Công an huyện T và Công an thị trấn N làm nhiệm vụ tại ngã tư thị trấn N thuộc tổ dân phố B, thị trấn N, huyện T, thành phố H, phát hiện Đinh Công T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14B1-274.11 chở Nguyễn Quang Đ sinh năm 1997 thường trú tại tổ B, khu M, phường C, thị xã C, tỉnh Q có biểu hiện nghi vấn cất giấu trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra, tổ công tác đã thu giữ tại cặp quần bên phải của T 01 gói giấy màu trắng cất trong ví giả da màu đen, bên trong có 1/2 viên nén màu xanh (nghi là chất ma túy), các giấy tờ tùy thân mang tên T, tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 14B1-274.11. Tổ công tác đã đưa T cùng vật chứng về trụ sở công an giải quyết. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đinh Công T không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Tại Cơ quan điều tra, Đinh Công T khai: Cách ngày bị bắt giữ khoảng 01 tháng, T vào quán bar New ở thành phố H, tỉnh Q chơi và mua của một người đàn ông không quen biết 01 viên ma túy thuốc lắc với giá 300.000 đồng để sử dụng nhằm tăng sự hưng phấn. T đã sử dụng hết 1/2 viên, còn lại 1/2 viên T dùng giấy gói lại và cất vào ví để sử dụng. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/5/2021, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14B1-274.11 chở Nguyễn Quang Đ (là bạn làm cùng công ty với T) từ công ty ở xã T, huyện T đến thị trấn N để giải quyết việc riêng thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Việc T cất giấu chất ma túy thì Đ không biết, không tham gia.

Tại bản Kết luận giám định số 329/KLGD-MT ngày 21/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố H kết luận: 1/2 viên nén màu xanh thu của T là ma túy, có khối lượng 0,28 gam, là loại MDMA.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 14B1-274.11 thu giữ của T, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Vũ Văn Đ sinh năm 1992 thường trú tại tổ M, khu A, phường H, thành phố H, tỉnh Q. Anh Vũ Văn Đ cho T mượn xe mô tô nhưng anh Đ không biết T cất giấu trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh Vũ Văn Đ.

Đối với 01 ví giả da màu đen và các giấy tờ tùy thân mang tên T thu giữ của T, Cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình T quản lý.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong chứa chất ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì của mẫu vật chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện T quản lý.

Bản Cáo trạng số 115/CT-VKSTN ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H đã truy tố Đinh Công T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo T khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đinh Công T từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa chất ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì của mẫu vật. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ căn cứ xác định: Bị cáo Đinh Công T đã có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy là MDMA có khối lượng 0,28 gam để sử dụng cho bản thân bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang ngày 15/5/2021.

Với hành vi nêu trên bị cáo Đinh Công T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật bảo vệ, vì vậy cần phải xử lý nghiêm.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra rất ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo nhưng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, bị cáo Đinh Công T không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 329MT/PC09 chứa chất ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định xác định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Trong vụ án này, Nguyễn Quang Đ đi cùng Đinh Công T nhưng không tham gia, không biết T mua và tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý. Đối với đối tượng bán ma túy cho T, quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở xử lý là có căn cứ.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đinh Công T 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 16/5/2021.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 329MT/PC09 chứa chất ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định (theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và Phiếu nhập kho số NK2021/109 ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, thành phố H).

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đinh Công T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014./.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- VKSND huyện T, thành phố H;
- Cơ quan điều tra CA huyện T;
- Cơ quan THAHS CA huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở Tư pháp thành phố H;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Nam Ninh**